

Số: **04/2017/QĐST- DSTC**

Điện Biên Phủ, ngày 27 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Thương Huyền**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Lò Thị Dĩnh**

2. Bà **Nguyễn Thị Lan**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2017/TLST-DSTC ngày 30 tháng 6 năm 2017;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

*. Nguyên đơn: Bà **Trần Thị T** - sinh năm: 1961

Địa chỉ: Số nhà 14, tổ dân phố số 7, phường Th Tr, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ B.

*. Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu Ng** - sinh năm: 1976

Địa chỉ: SN 18 - 19, khu tập thể khách sạn M Th, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu Ng có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị T số tiền gốc và lãi là **5.000.000 đồng** (Năm triệu đồng chẵn) vào ngày 31/01/2018.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Ng không trả cho bà T khoản tiền trên thì bà Ng còn phải trả cho bà T khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà

Trần Thị T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật là **300.000 đồng** (ba trăm nghìn đồng chẵn), khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số AA/2016/0001499 ngày 29/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, trả lại cho bà T số tiền 785.000 đồng (bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng chẵn). Bà T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND TPĐBP;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPĐBP;
- Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền